Des JJR qui prennent la plume

Nguyễn Ngọc Châu (JJR62)

Il y a les vrais écrivains, les vrais historiens, qui enseignent, qui écrivent, parce que c'est leur profession. Dans notre association, on écrit plutôt après la retraite d'une autre vie, parce qu'on a plus de temps pour chercher, pour fouiller et pour mettre sur papier ce qu'on a pu découvrir.

Il en est ainsi de quatre de nos membres qui ont publié chacun un ou plusieurs livres.

Pourquoi ont-ils eu envie de prendre la plume ?

Ce n'est sûrement pas pour gagner de l'argent. Les écrivains ne sont riches de leur écrits que s'ils arrivent à en vendre des dizaines, des centaines de milliers d'exemplaires. Les œuvres d'illustres inconnus sont, comme leurs auteurs, inconnues de tous. Et quand il s'agit de l'histoire, ou même des coutumes et des traditions, du Việt Nam, un pays à l'autre bout du monde, les personnes intéressées ne font pas foule

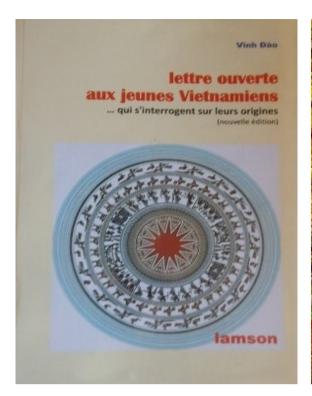
Ils écrivent surtout pour transmettre un message, des connaissances, des souvenirs. Plus on lit et on parle de leurs œuvres, par amitié, par solidarité, par association dans l'acte de retransmettre, plus le message qui s'y trouve circule et touche du monde. Et cela vaut plus que toute chose, en tout cas, plus que la modeste somme à dépenser. Le soutien de ceux qui connaissent ces inconnus est primordial. Sans eux, personne ne s'intéresse à ce qu'ils ont fait.

Vĩnh Đào (JJR61) a consacré son premier livre, publié en 1993, aux jeunes Vietnamiens nés à l'étranger, en Europe, en Amérique ou ailleurs, qui n'ont que des connaissances très vagues sur leur patrie d'origine. En 150 pages il a présenté les grands traits de l'histoire du Viet-Nam, ses traditions et sa culture, la mentalité de son peuple... C'était donc une "Lettre ouverte aux jeunes Vietnamiens... qui s'interrogent sur leurs origines". Écrit en français, le livre a été traduit en anglais, en allemand et puis en vietnamien.

Les questions de langage, les extraordinaires complexités de la langue française, les parallèles souvent inattendues entre le français et le vietnamien... traités d'une façon distrayante sont le sujet d'un deuxième livre, "*Promenades sur les allées du langage*", publié en 2016.

Un autre livre, écrit cette fois en vietnamien: "*Paris, tùy bút mùa hè* " ("Paris, chroniques estivales") parut en 2018. L'auteur a consacré un été pour essayer de saisir *l'âme* d'une ville en explorant son passé, ses lieux symboliques et son charme secret.

La poésie est un autre domaine de prédilection de notre camarade. Dans un livre en vietnamien publié en 2020, il a entrepris un travail tout à fait original en rassemblant 26 poèmes en vietnamien, en chinois classique, en anglais et en français ("Un hémisphère dans une chevelure", poème en prose de Baudelaire et "Le pont Mirabeau" d'Apollinaire) qu'il a commentés, en essayant de démontrer que les qualités qui font un un beau poème n'ont guère varié en Occident comme en Orient, des temps les plus reculés jusqu'à nos jours... Il s'agit de "Một lối đi riêng vào cõi thơ ("Un sentier privé sur les terres de la poésie"). Un parcours tout à fait original pour explorer le monde magique de la poésie.







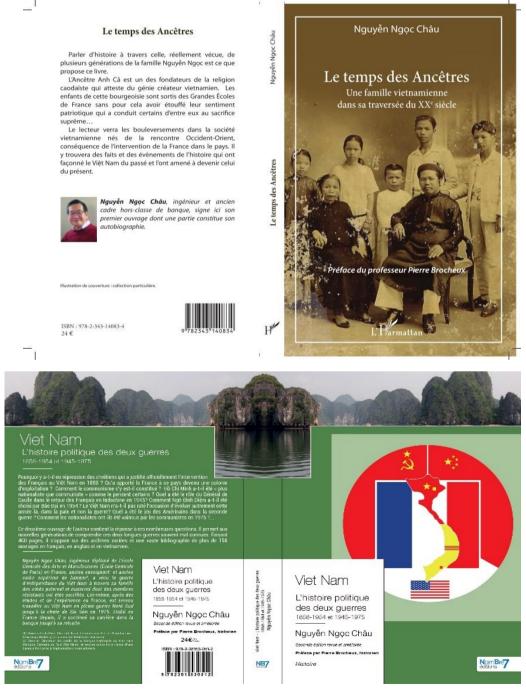
Nguyễn Ngọc Châu (JJR62) a d'abord écrit un livre en français sur sa famille, parce que deux autres en vietnamien ont déjà paru au Việt Nam au début des années 2000. C'est « *Le temps des ancêtres - Une famille vietnamienne dans sa traversée du XXe siècle* », préfacé par Pierre Brocheux, historien et ancien professeur d'histoire de notre lycée et édité en 2018.

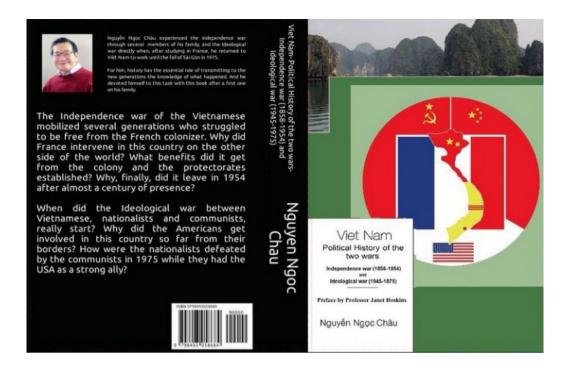
« Cette saga familiale nous avait conté une histoire « d'en bas », écrit Pierre Brocheux, Châu ne pouvait pas s'arrêter là et il a éprouvé le besoin d'écrire une histoire « d'en haut »... sous le titre " Việt Nam- Histoire politique des deux guerres – Guerre d'indépendance (1858-1954) et guerre idéologique (1945-1975)" ».

Ce second livre de 460 pages est préfacé dans la version française par Pierre Brocheux et dans la version anglaise par Janet Hoskins, Professeur d'anthropologie à l'University of Southern California, L.A. aux Etats Unis. Le premier est publié en 2019 et en 2020 (seconde édition) et le second tout récemment cette année (octobre 2021). Cet ouvrage a la particularité d'exprimer les deux guerres des Vietnamiens - et non les guerres des Français ou des Américains – et cela par la voix d'un Vietnamien : les dates des périodes indiquées sont parlantes.

https://drive.google.com/file/d/1wAjGtHC4jEfRBtUywxkPcbuf9oMy6ba6/view?usp=sharing https://drive.google.com/file/d/1 mTkP-trkc63qaQ8BPI2BoSp-8vBcmQY/view?usp=sharing

Pour Châu, l'histoire a pour rôle de retransmettre aux nouvelles générations la connaissance du passé. Et le devoir de mémoire vis-à-vis de ceux qui ont été sacrifiés pour la mère-patrie, quels qu'en sont les motifs, ne peut pas être oublié.





Bùi Ngọc Vũ (JJR64) a écrit un livre en deux tomes « Les Quốc Gia – Les perdants de la deuxième guerre du Việt Nam », tome 1 1949-1959 et tome 2 1960-1975 publiés en 2020. Une version vietnamienne couvrant la totalité des deux périodes avec comme titre provisoire « Người Quốc Gia 1949-1975, Ước vọng mỏng manh » (Les Quốc Gia 1949-1954, Le mince espoir) est en attente de publication.

Il s'est servi en particulier des documents, classés secrets puis déclassifiés, publiés par le Département d'État américain dans la série appelée FRUS (Foreign Relations of the United States) comme références à ses explications.

Il explique ci-après les raisons qui l'ont amené à écrire son livre qu'il espère profitable à ceux et celles des générations futures qui auraient le besoin de connaître l'histoire de la République du Việt Nam, pays qui a existé entre 1955 et 1975.

Tại sao lại có sách "Les Quốc Gia. Les Perdants de la 2ème Guerre du Việt Nam"

Viết về sự việc của một quốc gia là công việc của một sử gia và là một công trình to lớn. Đây không là thế mà chỉ là kết quả của một cố gắng sưu tầm, tra khảo và phân tích để giúp cho sự hiểu biết của chính người viết. Khởi đầu chỉ là một câu hỏi ngắn mà lớn: Tại sao? Lẽ dĩ nhiên là không thể có một giải đáp đơn thuần để mà đưa ra được Sự Thật. Người viết chỉ mong tìm thấy qua con mắt chủ quan của mình vài khía cạnh của Sự Thật phức tạp và muôn mặt.

Phải nói ngay là người viết không có trực tiếp tham dự vào thời sự và các biến cố đã làm ra lịch sử của VNCH (Việt Nam Cộng Hòa). Ngày hiệp định Geneve được ký kết, 21-7-1954, có thể được lấy làm ngày khai sanh cho một thực thể Nam Việt-Nam độc lập, lúc đó tôi mới được gần 8 tuổi. Về năm ấy trong trí nhớ yếu kém của tôi chỉ còn dấu ấn của niềm rạo rực chờ mong chuyến đi máy bay lần đầu để di cư vào Nam. Sau, nó sớm bị đánh tan bởi nỗi lo sợ và những cơn buồn nôn do gió khiến chiếc phi cơ nhồi lên nhồi xuống.

Đến năm 1964 tôi được học bổng quốc gia đi du học Pháp quốc và sau đó ở lại đó sinh sống luôn cho đến ngày nay. Như thế tôi đã sống qua thời Đệ Nhất Cộng Hòa với tâm trạng vô tư lự của một học sinh trong khung cảnh một thành phố Saigon giờ nhớ lại rất yên bình, thơ mộng. Thời buổi này còn được đánh dấu trong ký ức tôi bởi ít kỷ niệm nhỏ dính líu tới hai ngày 11/11/1960 và 1/11/1963.

Lần đầu nhớ đến hình ảnh các anh lính Dù lom khom núp dưới các gốc cây xung quanh dinh Độc Lập và hậu quả vui thú cho cậu học sinh đã đạp xe đến tới trường ở cạnh Dinh rồi lại được phép nghỉ học ra về.

Lần sau, còn nhớ lại là vị tanh tưởi của những miếng cơm nguội ăn với cá mòi trong mấy ngày bị giam giữ ở trại Quang Trung trước ngày 1/11. Ít lâu sau là buổi 'nhảy đầm' ăn mừng 'cách mạng thành công' trong Chợ Lớn mà cho đến ngày nay tôi còn giữ và chân quý một tấm hình chụp đêm hôm đó.

Đến thời Đệ Nhị Cộng Hòa cuộc chiến Nam-Bắc nổ bùng dữ dội, gây tác động lớn hàng ngày vào tinh thần của mọi sinh viên xa nước, với những hình ảnh dữ dội trên máy truyền hình. Nó cũng chi phối đời sống mỗi ngày của mọi sinh viên, đặc biệt ở vùng Paris qua các sinh hoạt trong khuôn khổ của Tổng Hội Sinh Viên.

Đến giữa năm 1971 'thành tài' như chữ được thông dụng, theo tinh thần THSV đề xướng, tôi cũng háo hức muốn về nước cùng một số bạn đàn anh đang chuẩn bị và thực hiện việc đó. Đây cũng là lần đầu có gần như một 'phong trào hồi hương' xảy ra từ Pháp. Song bản thân tôi chưa sẵn sàng vì đang còn vướng mắc dự định gây dựng gia đình nhỏ, sớm là trong hè 72 nếu mọi chuyện suông sẻ.

Nhân đây phải nhắc đến anh NXN một người bạn trong số người ưu tú nhất của THSV thời đó. Trong lần gặp lại anh vào mấy tháng đầu năm 73, lúc anh có dịp trở lại Pháp điều đình viện trợ, anh đã có câu thúc giục "Sao còn chờ gì mà không về giúp nước."

Thật mà nói lúc đó hòa đàm Paris đã kết thúc, chuyện Hoa Kỳ buông rơi VNCH đã quá rõ rêt nên thái đô chờ xem đông tĩnh ra sao thì chỉ là chuyên thường tình.

Đáng phải kể thêm là anh NXN, trong mùa hè 69 lúc đó anh đang là chủ tịch THSV, có thể được xem như người đã đặt viên gạch đầu cho sự hình thành của 'phong trào hồi hương'. Việc đó được tiếp nối sau này qua chuyến trở về tượng trưng 'Nối vòng tay lớn' do anh TVB thực hiện.

Một đòi hỏi tìm hiểu thôi thúc

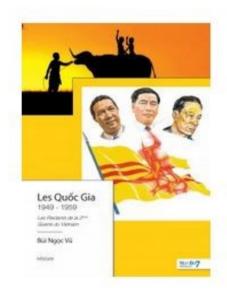
Cuộc sống ở xa khó cho thấy cũng như không giúp hiểu rõ được thực trạng bên nhà. Càng khó biết hơn là những chuyện ảnh hưởng đến vận mệnh đất nước. Vì thế ngày 30-4-1975 ngày VNCH cáo chung vẫn là một điều tôi không được nhìn và hiểu rõ. Từ đó mới có yêu cầu tìm hiểu, đau đáu trong lòng. Và lúc đó thực tế đã đưa đến quyết định 'xin chọn nơi này là quê hương' làm công dân Pháp quốc. Sau đó thì tổ gia đình bé nhỏ và công việc mưu sinh hàng ngày dần dà chiếm đoạt toàn giờ của cuộc sống. Rồi mấy chục năm trôi qua đi, nhanh chóng trong những ưu tư và ưu tiên mới và khác.

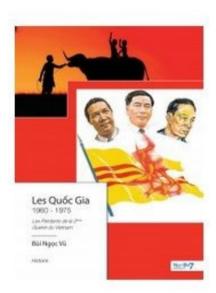
Nhưng không biết sao nhu cầu tìm hiểu vẫn còn nằm đó nguyên vẹn. Vào dịp mấy năm gần tuổi hưu trí, lúc sẵn thì giờ để tìm đọc và tra khảo tài liệu thì việc tìm hiểu được khởi đầu.

Duyên may đưa tôi tìm ra khối Sử liệu của Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ. Không có khối tài liệu nào chính xác hơn kho tàng này cho ai muốn biết về đường lối và chính sách đối ngoại của các chính phủ Hoa Kỳ. Nó giúp ta bỏ được thái độ dễ dãi để vội kết luận là Mỹ 'Ba đầu, Sáu tay' hay 'Gì cũng do Mỹ hết'. Song cũng phải biết là sự thật không hiện ra

100 % vì đã có sự thanh lọc bắt buộc phải có của các sử gia Mỹ trước đó. Phần còn lại kia hoặc bị xem là phụ hoặc còn bị đánh giá là 'tuyệt mật' đều vẫn được dấu kín và để nằm trong bóng tối. Có lẽ giá trị của chúng cũng không nhỏ vì tùy theo việc và tùy theo mắt người xem.

Nhờ vậy tôi khám phá được nhiều chi tiết, thấy thật đáng được ghi lại kẻo phí uổng công lao tìm tòi mỏi mệt. Từ đó tôi mới cố gắng lao đầu vào chuyện 'viết lách', đâu ngờ là việc này còn mệt mỏi hơn trăm lần việc đọc cho biết, cho hiểu. Nhưng làm sao làm khác được! Thôi đành cố viết để có ai thích thì có dịp đọc chơi.





Les Quốc Gia 1949 - 1959

Bùi Ngọc Vũ

Les Quốc Gia 1960 - 1975

Bùi Ngọc Vũ

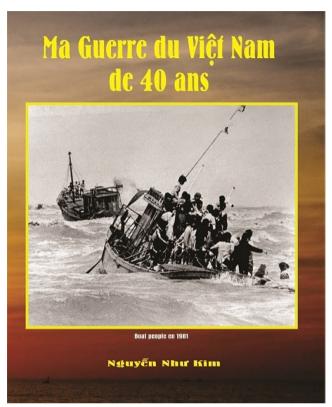
Nguyễn Như Kim (JJR65) fait le récit de 40 ans de vie de sa famille dans le Việt Nam en guerre à travers son livre « *Ma guerre du Việt Nam de 40 ans* ».

Il est revenu au Việt Nam en 1974 après ses études en Suisse et y travaillait comme ingénieur télécommunications aux PTT. Il fut emprisonné plusieurs fois (9 mois en prison) et put partir en boat people en 1981.

Il a fait un blog avant de publier son livre. Sur ce blog il a écrit :

« Ce blog a été lu 4682 fois par 1825 lecteurs ou lectrices que je remercie du fond du cœur. Voici les avant-propos de la version-papier « Mes autres sources, dépeintes dans ce livre comme étant mes héros, sont toutes des victimes de notre impitoyable guerre. J'ai la chance qu'ils m'aient raconté leur vie et je leur dois une profonde reconnaissance. En même temps, je leur dois de relayer vers le monde civilisé leurs vains cris de détresse étouffés au fin fonds des goulags vietnamiens.»

Je vous demanderais de relayer – maintenant que vous les avez entendus – ces cris de détresse qui n'avaient jamais pu sortir de mon pays à cause de l'éloignement dans le temps, de l'éloignement géographique et surtout à cause de la barrière des langues. Malgré leur dénuement et leur déchéance physique, les héros de mon livre ont toujours suscité en moi du respect. Malgré leur anonymat, ils méritent d'être connus et aussi votre considération et votre compassion. »



Pour commander ces livres, on peut

- Soit, de préférence, écrire directement à l'auteur (Vĩnh Đào : dao.vinh@yahoo.fr; Nguyễn Ngọc Châu : yakiribocou@gmail.com; Nguyễn Như Kim : nguyennkim@gmail.com), en particulier si vous voulez avoir une dédicace,
- soit le faire directement auprès de l'éditeur
 - o pour les ouvrages de Bùi Ngọc Vũ et le livre en Français sur l'histoire des deux guerres de Nguyễn Ngọc Châu : Éditions Nombre 7

 https://librairie.nombre7.fr/recherche?controller=search&orderby=position&orderway=desc&search query=Bui+Ngoc+Vu&submit search=Search
 - o pour le livre en Anglais sur l'histoire des deux guerres de Nguyễn Ngọc Châu : aller à Amazon de votre pays ou à Amazon.com,
- soit m'écrire (yakiribocou@gmail.com) et je transmettrai le message à l'intéressé.